

Bản án số: 124/2020/HS-ST  
Ngày 19-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Thường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hải

Bà Hoàng Thị Lê Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Phùng Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2020/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Bi)**, sinh năm 1984 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: B11, Tổ 7, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1954 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1955; gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ tư;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ra Quyết định áp biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị cáo bị bắt ngày 17 tháng 02 năm 2020, đến ngày 13 tháng 5 năm 2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh, hiện bị cáo tại ngoại tại địa chỉ B11, Tổ 7, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1954, địa chỉ: B11, Tổ 7, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 17-02-2020, tại hẻm số 105 đường L, phường T, thành phố V, Công an phường T, thành phố V bắt quả tang Nguyễn Văn T đang tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine).

Công an phường T, thành phố V đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển giao hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V để điều tra theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: T nghiện ma túy từ năm 2015 và đã đi cai nghiện ma túy thời hạn 18 tháng tại Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện ma túy, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào năm 2015. Sau khi cai nghiện, T vẫn tiếp tục nghiện ma túy nên ngày 17-02-2020, T đi xe mô tô biển số 72K1-250.92 vào khu vực phường T, thành phố V gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, khi đến hẻm 105 đường L, phường T, thành phố V dự định lấy 01 ít ma túy ra sử dụng thì bị bắt quả tang như trên.

**Tại bản kết luận giám định số 115/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 25-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu kết luận:**

Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 gói ny lon hàn kín và 01 gói giấy báo, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường T – CA thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn T, Trần Văn N, Trung tá Phạm Hữu Q, Huỳnh Hữu Trung T, gửi đến giám định có khối lượng 0,3504 gam, là ma túy, loại Heroin.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Cơ quan Công an đã thu giữ vật chứng và các tài sản gồm:

- 01 gói ny lon hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng đục và 01 gói giấy báo bên trong có chứa chất bột màu trắng đục, sau khi giám định có khối lượng 0,3504 gam là ma túy loại Heroin (gói niêm phong số 115/GĐMT ngày 25-02-2020).

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số Imei 358990096326681;

- 01 xe mô tô hiệu Hon da biển số 72K1-250.92,

Tất cả số vật chứng và tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý. Riêng chiếc xe mô tô Hon da biển số 72K1-250.92, sau khi xác minh, chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn B (cha ruột T), ông B không biết T sử dụng chiếc xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho ông B.

Bản cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 01-6-2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án; đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 358990096326681 do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào **khoảng 10 giờ 45 phút** ngày 17-02-2020, tại hẻm số 105 đường L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường T, thành phố V bắt quả tang Nguyễn Văn T đang tàng trữ trái phép 0,3504 gam ma túy loại Heroin. Số ma túy này T mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở một con hẻm trên đường Trần Phú với giá 500.000 đồng để về sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đủ căn cứ xử lý sau.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Góp phần tạo ra mầm mống của những tệ nạn xã hội và tội phạm. Năm 2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện L ra Quyết định áp biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại thị xã P, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Sau khi cai nghiện trở về, bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án;
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 35899009632668 do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T **12 (Mười hai) tháng tù**, nhưng được khấu trừ thời gian bị bắt, tạm giam từ ngày 17-02-2020 đến ngày 13-5-2020, thời hạn còn lại tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án;
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 358990096326681.

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 133/BB.THA ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công An Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Bị cáo, NCQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Thị Thường**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

-



